

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã Sa Loong

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Sa Loong về Kế hoạch triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã Sa Loong, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế – xã hội của xã.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn.

- Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị liên quan xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tổ chức đào tạo nghề phải gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhu cầu học nghề của người lao động, bảo đảm sau đào tạo người học có việc làm, tự tạo việc làm hoặc nâng cao năng suất, thu nhập.

- Nội dung đào tạo nghề cần bám sát định hướng phát triển kinh tế của xã, ưu tiên các ngành nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, dịch vụ nông thôn, du lịch cộng đồng, ngành nghề truyền thống và các ngành nghề có tiềm năng tạo việc làm bền vững cho lao động nông thôn.

- Kết hợp nguồn ngân sách trung ương, địa phương, và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai hiệu quả Kế hoạch; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã, góp phần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng giảm lao động trong nông nghiệp, tăng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ.

Tập trung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống người dân, đặc biệt là lao động dân tộc thiểu số. Tổ chức đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh; bảo đảm đào tạo thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã bền vững.

Triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế, mô hình kinh tế nông thôn gắn với đào tạo nghề như: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, kinh tế hợp tác và phát triển sản phẩm OCOP.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a. Bình quân hàng năm đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho khoảng từ 150 lao động nông thôn, trong đó, đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 50%, đào tạo nghề nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn chiếm khoảng 50%; số lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề chiếm trên 30%, người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm khoảng 1%, người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số chiếm khoảng 80%.

b. Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt từ 85% trở lên.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch thực hiện trên phạm vi cả xã, ưu tiên thực hiện tại các thôn đặc biệt khó khăn.

2. Đối tượng

a. Người lao động ở khu vực nông thôn là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc, đang sinh sống, làm việc tại xã.

b. Nhà giáo, người dạy nghề cho lao động nông thôn, cán bộ quản lý trong các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn, cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

c. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d. Khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và các đơn vị đào tạo ngoài công lập trong việc triển khai các chương trình đào tạo, tư vấn, ươm tạo khởi nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động nông thôn,

đặc biệt là nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của đào tạo nghề nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống người dân nông thôn; gắn công tác tuyên truyền với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu thị trường lao động.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và phương tiện truyền thông đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền; đồng thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả, các gương điển hình sau học nghề.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan đơn vị, liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026–2030 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu của thị trường lao động.

- Rà soát, ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho người thuộc diện chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, lao động bị thu hồi đất, thanh niên, người cao tuổi có đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động.

- Tổ chức đào tạo nghề theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của địa phương và người học; đa dạng hóa các hình thức đào tạo như đào tạo tập trung, vừa làm vừa học...

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì phối hợp và các cơ quan đơn vị, liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp ở khu vực nông thôn để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị tham mưu bố trí ngân sách.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Thường xuyên cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và điều kiện phát triển kinh tế của xã; lồng ghép các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong chương trình đào tạo.

- Xây dựng, rà soát và cập nhật danh mục ngành, nghề đào tạo cho lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề, cấp trình độ và nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề (số lượng, trình độ, ngành nghề đào tạo) của doanh nghiệp, các ngành kinh tế và thị trường lao động; ưu tiên các nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề có nhu cầu sử dụng lao động cao tại địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo nghề; phát triển học liệu số, bài giảng điện tử và các nền tảng học tập trực tuyến nhằm hỗ trợ người lao động tiếp cận các chương trình đào tạo linh hoạt.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên khu vực Ngọc Hồi-Đống Gle.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

- Tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

- Chú trọng hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, người lao động ở thôn đặc biệt khó khăn, lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và các đối tượng lao động nông thôn khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên khu vực Ngọc Hồi - Đống Gle chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động nông thôn

- Tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động.

- Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức đào tạo, tuyển sinh, tuyển dụng sau đào tạo, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ năng nghề và đánh giá, công nhận trình độ kỹ năng nghề cho người lao động gắn với cơ chế trả lương, sử dụng lao động có kỹ năng trong doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên khu vực Ngọc Hồi - Đắc Gliê chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- *Ngân sách nhà nước*: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với các chương trình mục tiêu, đề án, dự án có liên quan đến đào tạo nghề, giải quyết việc làm và phát triển nguồn nhân lực nông thôn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- *Nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác*: Huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phù hợp với nhu cầu của địa phương.

- Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; đề xuất danh mục ngành, nghề đào tạo phù hợp.

- Phối hợp với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học nghề.

- Tăng cường tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau đào tạo.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ người lao động sau đào tạo nghề tiếp cận cơ hội việc làm phù hợp.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, góp phần tạo việc làm, cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập.

- 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp với tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là lao động nông thôn tích cực tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên sau đào tạo nghề; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

4. Ban quản lý các thôn

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân nhất là lao động thanh niên tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, góp phần tạo việc làm, cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách nhu cầu học nghề của lao động nông thôn phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Phòng Kinh tế

Cân đối tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

VII. CÔNG TÁC BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 06 tháng đầu năm (**trước ngày 12/6**) và hằng năm (**trước ngày 12/12**) báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - xã hội để tổng hợp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về UBND xã để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị xã hội xã;
- VP HĐND-UBND xã;
- Trung tâm GDNN - GDTX khu vực Ngọc Hồi – Đắc Glei;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã;
- Ban quản lý các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tấn Quyết

